

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ - ST

Ngày 21 tháng 6 năm 2021

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Hòa

2. Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 108/2021/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị G, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn S, xã N, huyện V, tỉnh P. (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Phan Huy C, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn S, xã N, huyện V, tỉnh P. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị L (mẹ anh C), sinh năm 1949; Địa chỉ: Thôn S, xã N, huyện V, tỉnh P (bổ sung tại phiên tòa có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/02/2021 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị G trình bày: Chị kết hôn với anh Phan Huy C ngày 11/02/2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện V, tỉnh P, sau ngày cưới chị về làm dâu, sống chung cùng gia đình anh C, tình cảm vợ chồng ngay từ những ngày đầu đã không được hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên sảy ra va chạm cãi chửi nhau, anh C thường hay đánh đập chị, năm 2019 khi chị

đang có thai vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân, sau đó vợ chồng lại về đoàn tụ. Sau khi sinh con vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn và đến ngày 20/12/2020 âm lịch vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng do anh C không tin tưởng chị về tình cảm nên có đánh chị, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn với anh Phan Huy C.

Tại phiên tòa bị đơn anh Phan Huy C vắng mặt nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 19/4/2021 và ngày 11/6/2021 tại gia đình anh C trình bày: Về thời gian kết hôn, quá trình chung sống của vợ chồng theo như chị G đã trình bày là đúng, về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do cuối năm 2020 chị G đi làm bảo hiểm Dai - ichi và có đưa người đàn ông khác về nhà anh trong khi không được sự đồng ý của anh, sau đó vợ chồng có đánh cãi chửi nhau, bản thân chị G có đánh lại anh và chị G tự bỏ nhà anh đi đâu làm gì anh không biết, vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2020 cho đến nay. Chị G xin ly hôn anh cũng đồng ý và xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh xin được ly hôn với chị G.

Về con chung: Chị G và anh C thừa nhận có ba con chung là Phan Thị Tường V sinh ngày 13/01/2012, Phan Thị Bích P sinh ngày 02/02/2015 và Phan Huy Thành Đ sinh ngày 26/3/2019. Hiện nay các con đều đang ở cùng anh C. Ly hôn chị G và anh C đều xin được nuôi cả ba con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay chị G đang bán hàng và bán bảo hiểm Dai - ichi, thu nhập hàng tháng trung bình là 10 triệu đồng, anh C đang làm nghề cai xây dựng, thu nhập hàng tháng khoảng 10 triệu đồng, ngoài ra anh còn có chỗ ăn ở nhà đất riêng do bố mẹ anh cho nên anh không đồng ý cho chị G nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác: Chị Lê Thị G và anh Phan Huy C tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công sức: Chị Lê Thị G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị G xin ly hôn anh Phan Huy C.

Về con chung: Áp dụng Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Giao anh Phan Huy C được tiếp tục nuôi hai con chung là Phan Thị Tường V sinh ngày 13/01/2012, Phan Thị Bích P sinh ngày 02/02/2015, giao cho chị Lê Thị G trực tiếp nuôi cháu Phan Huy Thành Đ, sinh ngày 26/3/2019, hiện nay các con chung đang ở cùng anh C. Chị G và anh C không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Lê Thị G có đơn xin ly hôn anh Phan Huy C theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh C có hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Về sự vắng mặt của anh Phan Huy C là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh C không đến Tòa án làm việc, không tham gia phiên hòa giải và công khai chứng cứ, anh C có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Phan Huy C là đúng trình tự pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Năm 2011 chị Lê Thị G kết hôn với anh Phan Huy C trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nên đã có 03 con chung, quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không tin tưởng nhau về tình cảm dẫn đến đánh cãi chửi nhau, chị G về nhà bố mẹ đẻ ở từ ngày 20/12/2020 âm lịch cho đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị Lê Thị G và anh Phan Huy C đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, xin được ly hôn. Xét yêu cầu xin ly hôn của anh chị là tự nguyện nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Lê Thị G và anh Phan Huy C có ba con chung là Phan Thị Tường V sinh ngày 13/01/2012, Phan Thị Bích P sinh ngày 02/02/2015 và Phan Huy Thành Đ sinh ngày 26/3/2019. Hiện nay cả ba cháu

đang ở cùng anh C. Xét yêu cầu xin nuôi con chung của anh chị, qua xác minh tại UBND xã N cho biết anh C và chị G đều có điều kiện để nuôi con, tuy anh chị lao động tự do nhưng đều có thu nhập để đảm bảo việc nuôi con, anh C có nơi ăn ở ổn định, tuy nhiên do cháu Đạt hiện nay mới được 26 tháng tuổi nên cần sự chăm sóc của mẹ. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn như sau: “.....Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Nay để đảm bảo ổn định cuộc sống của các con cũng như để đảm bảo chăm sóc các con chung được ăn học chu đáo cần giao cho anh C tiếp tục nuôi hai con chung là cháu Phan Thị Tường Vi và cháu Phan Thị Bích Phương, giao cho chị G trực tiếp nuôi cháu Phan Huy Thành Đạt là phù hợp với nguyện vọng của các con cũng như phù hợp với quy định của pháp luật. Anh C và chị G không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Lê Thị G và anh Phan Huy C đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị G là nguyên đơn nên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Lê Thị G được ly hôn với anh Phan Huy C.

Về con chung: Giao cho anh Phan Huy C tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là Phan Thị Tường V sinh ngày 13/01/2012, Phan Thị Bích P sinh ngày 02/02/2015, giao cho chị Lê Thị G trực tiếp nuôi cháu Phan Huy Thành Đ sinh ngày 26/3/2019, hiện nay cháu Vi, cháu Phương và cháu Đạt đều đang cùng anh C. Anh C và chị G không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Người không

trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Lê Thị G và anh Phan Huy C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị G phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2017/0005256 ngày 01/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, chị G đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm .

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án + văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải

